

**BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI**
Tổ công tác được thành lập
theo QĐ số

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

BIÊN BẢN

Thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành không thực hiện công tác kiểm toán

(Mẫu dùng trong trường hợp dự án không có báo cáo kiểm toán)

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy trình thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

Căn cứ Hồ sơ báo cáo quyết toán dự án hoàn thành do Chủ đầu tư trình;

Căn cứ báo cáo của các Thành viên Tổ công tác;

Hôm nay ngày tháng năm Tổ công tác thẩm tra quyết toán dự án tổ chức họp thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành dự án (hạng mục công trình) nêu trên do làm Chủ đầu tư.

Thành phần Tổ công tác gồm:

1. Ông, (Bà) chức vụ... Tổ trưởng
2. Ông, (Bà).... chức vụ... Tổ viên

Sau khi thẩm tra, Tổ công tác xin báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Khái quát quá trình thực hiện dự án

1. Tên dự án (hạng mục công trình):

2. Địa điểm xây dựng:

3. Thời gian khởi công:.....; Thời gian hoàn thành:

4. Chủ đầu tư:

5. Khái quát quá trình triển khai dự án:

5.1. Các văn bản pháp lý liên quan đến quyết định đầu tư, quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán (dự toán):

-

5.2. Kế hoạch đấu thầu và quyết định trúng thầu các gói thầu xây lắp, thiết bị, tư vấn:

-

5.3. Các vấn đề khác:

-

6. Số liệu báo cáo quyết toán của Chủ đầu tư/Ban Quản lý dự án trình duyệt:

- Tổng mức đầu tư

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

+ Dự phòng:

- Tổng dự toán:

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

- + Dự phòng:
- Chi phí đầu tư thực hiện
- + Xây lắp:
- + Thiết bị:
- + Chi phí khác:
- Vốn đã cấp phát: *(chi tiết theo các loại nguồn vốn).*

II. Kết quả thẩm tra quyết toán:

Tổ công tác thẩm tra đã tiến hành thẩm tra báo cáo quyết toán dự án hoàn thành Dự án:
..... Kết quả thẩm tra như sau:

1. Thẩm tra hồ sơ pháp lý:
2. Thẩm tra nguồn vốn đầu tư của dự án:
3. Thẩm tra chi phí đầu tư:
4. Thẩm tra chi phí đầu tư thiệt hại không tính vào giá trị tài sản (nếu có):
5. Thẩm tra giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:
6. Thẩm tra tình hình công nợ, vật tư thiết bị tồn đọng:
7. Xem xét việc chấp hành của Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước (nếu có).
8. Xem xét, trình cấp có thẩm quyền giải quyết kiến nghị của Chủ đầu tư:
9. Nhận xét kiến nghị: *Nhận xét, đánh giá về các bước thẩm tra trên; Kiến nghị đối với các cơ quan liên quan về quá trình quản lý đầu tư; thực hiện dự án.*

10. Về kết quả đầu tư:

10.1. Về chi phí đầu tư:

Tổng số:

Trong đó:

+ Chi phí xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

10.2. Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày....): *(chi tiết theo các loại nguồn vốn)*

10.3. Chi phí đầu tư không được phép tính vào giá trị tài sản:

10.4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

10.5. Nợ phải thu, Nợ phải trả đến:

- Nợ phải thu:

- Nợ phải trả:

(Chi tiết như phụ lục kèm theo)

10.6. Giá trị tài sản hủy bỏ.

11. Các ý kiến còn khác nhau giữa các Thành viên trong Tổ công tác:

+ Ý kiến của:

+ Ý kiến của:

+ Ý kiến của Tổ trưởng Tổ công tác:

12. Kiến nghị Lãnh đạo Bộ:

Thống nhất trình Lãnh đạo Bộ:

12.1. Phê duyệt kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành, với kết quả thẩm tra như sau:

- Về chi phí đầu tư:

Tổng số

Trong đó:

+ Chi phí xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

- Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày....):

- Chi phí đầu tư không được phép tính vào giá trị tài sản:

- Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

- Nợ phải thu, Nợ phải trả đến.....:

+ Nợ phải thu:

+ Nợ phải trả:

- Giá trị tài sản hủy bỏ.

12.2. Các vấn đề khác cần tiếp tục xử lý.

Tổ trưởng: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>